

Bản án số: 260/2022/HS-PT
Ngày 03-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc.

Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 31 tháng 10 và ngày 03 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 235/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Th do có kháng cáo của bị hại Đinh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2022/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Th, sinh năm 1994 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Võ G; có vợ là bà Bùi X và 01 người con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/02/2022, bị cáo tại ngoại cho đến nay, có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

Bị hại: ông Đinh H, sinh năm 1994, nơi cư trú: ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Th là bảo vệ của Nông trường cao su V thuộc Công ty TNHH MTV cao su T và được phân công nhiệm vụ bảo vệ tài sản lô cao su 7C thuộc Nông trường

cao su V. Đinh H là công nhân cạo mủ cao su lô 7C thuộc Nông trường cao su V. Ngoài ra, Nguyễn Th có quan hệ là cháu họ của Đinh H.

Khoảng 05 giờ 00 phút, ngày 12/9/2021, Đinh H đến phần cây cao su của Đinh H được giao nhiệm vụ cạo lấy mủ thuộc lô 7C thì phát hiện bị mất mủ nên Đinh H gọi điện báo cho bà Trần Ph là Tổ trưởng quản lý của Đinh H báo về việc mất mủ. Sau đó, sự việc được bà Trần Ph báo cho ông Phạm L là Trưởng trạm quản lý của Nguyễn Th biết. Lúc này, ông Phạm L có gọi điện thoại cho Nguyễn Th nói về việc phần cây cao su của Đinh H thuộc lô 7C do Nguyễn Th trông coi bị mất mủ. Sau khi được thông báo, Nguyễn Th đến phần cây cao su của Đinh H gặp Đinh H để nói chuyện thì giữa Đinh H và Nguyễn Th xảy ra mâu thuẫn do Đinh H nghĩ Nguyễn Th trông coi lô cao su không đảm bảo dẫn đến phần cây cao su của Đinh H bị mất mủ; còn Nguyễn Th nghĩ Đinh H chỉ mất một phần mủ nhưng lại báo với Tổ trưởng là mất hết. Quá trình cự cãi Nguyễn Th và Đinh H chuẩn bị đánh nhau nhưng được ông Phạm L và ông Đinh Nh là cha của Đinh H đang ở gần đó đến can ngăn nên Nguyễn Th bỏ đi.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Th đang đứng tại ngã tư giao nhau giữa đường ĐH 704 và đường giao thông nông thôn thuộc ấp Đ, xã H, huyện T, thấy Đinh H chạy xe mô tô đi đến nên Nguyễn Th đã nhặt 01 thanh sắt dài khoảng 1,2 m bên lề đường, Nguyễn Th cầm cây sắt bằng tay phải đánh vào người Đinh H trúng vào hông lưng trái và tay trái gây thương tích. Lúc này, người dân xung quanh thấy sự việc đến can ngăn và đưa Đinh H đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa cao su T. Sau khi gây thương tích cho Đinh H, Nguyễn Th vứt bỏ hung khí bên lề đường gần hiện trường và đi về.

Ngày 22/9/2021, Đinh H làm đơn yêu cầu giám định thương tích và đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Giấy Chứng nhận thương tích số 99/CNTT ngày 22/9/2021 của Bệnh viện đa khoa cao su T xác định: Đinh H có vết thương 1/3 dưới cánh tay trái dài 03 cm, sâu 01 cm; Vết thương xây xước da cẳng tay (T), sưng bầm tím; Vết thương hông lưng (T) sưng bầm tím, dài 06 cm; X-Quang gãy 1/3 giữa xương trụ trái.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 18/2022/GĐPY ngày 05/01/2022, Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Vết thương mặt sau trong 1/3 giữa cẳng tay trái (1,7 x 0,5) cm, sọc lành, gãy 1/3 giữa xương trụ trái đã cal tốt. Vết thương 1/3 dưới dưới mặt sau cánh tay trái (3,3 x 0,3) cm hình vòng cung, sọc lành. Sưng bầm hông - lưng trái, đã lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09% theo Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT của Bộ y tế ngày 28/8/2019.

Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương mặt sau trong 1/3 giữa cẳng tay trái, gãy 1/3 giữa xương trụ trái: Chiều nằm ngang, hướng từ sau tới, bờ không rõ, khả năng do vật tày gây ra. Vết thương 1/3 dưới dưới mặt sau cánh tay trái, sọc hình vòng

cung: Hướng từ sau tới, bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày gây ra. Vết thương sưng bầm hồng lưng trái đã lành, không còn dấu tích nên không xác định được cơ chế hình thành vết thương.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tuy tìm vật chứng của vụ án là 01 thanh sắt dài khoảng 1,2 m nhưng không thu hồi được.

Trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Đinh H yêu cầu bị cáo Nguyễn Th bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, bao gồm các khoản: Tiền lương 03 tháng nghỉ việc, mỗi tháng 9.960.000 đồng là 29.880.000 đồng; tiền thưởng cuối năm bị mất do nghỉ việc 5.863.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe 5.000.000 đồng; tiền xe đi khám chữa bệnh 5.000.000 đồng; tiền thuốc 4.257.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 10.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Th đã đồng ý và bồi thường xong vào ngày 07/7/2022.

Cáo trạng số 54/CTr-VKS-HS ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2022/HS- ST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương quyết định:

Căn cứ vào các khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Th 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/8/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Th cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo cho bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, bị hại Đinh H kháng cáo không đồng ý việc Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Th hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị hại Đinh H đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất mức độ phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 08 tháng tù là phù hợp, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm và đủ điều kiện hưởng án treo nên Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo là đúng quy định pháp luật. Bị hại kháng cáo không có cơ sở nên không chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T về phạt hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Th.

Bị cáo, bị hại không tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình, nuôi con nhỏ, vợ bị cáo chuẩn bị sinh con thứ hai không ai chăm sóc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12/9/2021 tại ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bình Dương,

bị cáo Nguyễn Th có hành vi dùng 01 thanh sắt dài khoảng 1,2m (hung khí nguy hiểm) đánh bị hại Đinh H trúng vào hông lưng trái và tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây của bị hại Đinh H là 09% (theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 18/2022/GDPY ngày 05/01/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Dương). Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Th về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại Đinh H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và quyết định mức phạt 08 tháng tù là phù hợp. Bị cáo Nguyễn Th có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ.

Bị hại kháng cáo yêu cầu không cho bị cáo Nguyễn Th được hưởng án treo là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đinh H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2022/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Nguyễn Th 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12 tháng 8 năm 2022).

Giao bị cáo Nguyễn Th về Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Dương trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Th không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện T (2);
- Viện Kiểm sát nhân huyện T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Ủy ban nhân dân xã H;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP, NTS, 19.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Sang

